

Ô QUAN CHƯỜNG



Cửa ở đầu phố Hàng Chiếu, gần đê sông Hồng. Nói về thành lũy ở Việt Nam thì nhiều địa phương có. Nhưng cửa ô thì chỉ ở Hà Nội mới có. Và tới nay thì Hà Nội cũng chỉ còn có một cửa ô: Cửa Ô Quan Chưởng. Thực ra tên chính của cửa ô Quan Chưởng là Đông Hà Môn tức cửa Đông Hà. Đông Hà là tên gọi của một phường đời Lê bao gồm khu vực Hàng Chiếu, Thanh Hà, Đào Duy Từ ngày nay là nơi có cửa ô này.

Đây là một trong 21 cửa ô là một trong nhiều cửa ô mở qua tường phía đông của toà thành đất bao quanh khu Kinh thành Thăng Long xưa, còn sót lại của toà thành Thăng Long cũ xây dựng vào năm Cảnh Hưng thứ 10 (1749), đến năm Gia Long thứ ba (1817) được xây dựng lại và giữ nguyên kiểu cách đến ngày nay. Cửa ô có dáng dấp cũng như cửa thành nhưng nhỏ hơn.

Hiện nay cửa ô còn nguyên một cửa chính và hai cửa con hai bên. Trên nóc cửa chính là một vọng lâu. Ngày xưa có lính tuần canh gác ở đây. Bên tường phía trái có gắn một tấm bia khắc năm 1882 ghi lệnh của Tổng đốc Hoàng Diệu cấm bọn lính sách nhiễu những đám tang qua lại cửa ô. Bên trên cửa lớn có ba chữ Hán Thanh Hà Môn nghĩa là cửa Thanh Hà (vì cửa này ở thôn Thanh Hà, cạnh cửa sông Tô Lịch xưa). Như vậy là các vòm cửa từng có cửa, ngày mở, đêm đóng.

Cửa ô còn có tên gọi khác là ô Quan Chưởng. Tương truyền, tên gọi này bắt nguồn từ sự kiện năm Tự Đức thứ 26, khi thực dân Pháp đánh thành Hà Nội (20-11-1873), chúng kéo quân từ dưới tàu chiến đậu ở bến sông lên, khi bắt đầu qua cửa ô Thanh Hà thì vấp phải sức kháng cự quyết liệt của quân ta do một viên quan chưởng cơ chỉ huy và bị thiệt hại khá nặng. Về sau chúng có thêm viện binh. Kết cục quân ta tử viên chưởng cơ cùng toàn thể binh lính gồm một trăm người đều anh dũng hy sinh. Để tỏ lòng ngưỡng mộ người chưởng cơ anh dũng, nhân dân đổi gọi cửa ô là ô Quan Chưởng. Tuy nhiên, sự kiện năm 1873 cho đến nay vẫn chưa được xác minh hư thực. Vì vậy, tên ô Quan Chưởng vẫn còn đó như một vấn đề tồn nghi của lịch sử.

